

Bản án số: 30/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 26-5-2020

V/v tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đặng Thị Hoàng Anh

Bà Nguyễn Thị Ngọc Long

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Thái Thành Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:** Bà Trần Ngọc Bích – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 59/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2019 về: “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 23/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Tường V; cư trú tại: Số A, đường H, Phường N, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Anh Lu Fang C; cư trú tại: Số B, đường T, khóm D, phường X, khu Đ, thành phố Đ, Đài Loan.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện ngày 10/5/2019, nguyên đơn chị Lê Tường V trình bày: Chị và anh Lu Fang C kết hôn vào năm 2017, hôn nhân do tự tìm hiểu, có đăng ký tại Ủy ban nhân thành phố L, tỉnh Vĩnh Long. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị chung sống ở Việt Nam khoảng 06 tháng thì anh Lu Fang C trở về Đài Loan. Ngày 12/11/2018, chị sang Đài Loan định cư với chồng. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng ngôn ngữ, phong tục, tập quán nên cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Ngày 26/11/2018, chị trở về Việt Nam và không còn liên lạc với anh Lu Fang C. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị yêu cầu được ly hôn với anh Lu Fang

C. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Tòa án đã tiến hành ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật để tổng đạt thông báo thụ lý vụ án cho anh Lu Fang C là bị đơn về việc chị Lê Tường V khởi kiện ly hôn với anh. Trong đó, ấn định ngày mở phiên họp hòa giải, ngày mở phiên tòa nhưng cơ quan có thẩm quyền của Lãnh thổ Đài Loan trả lời không thực hiện được ủy thác tư pháp cho bị đơn do địa chỉ bị đơn không chính xác. Tòa án yêu cầu nguyên đơn cung cấp địa chỉ chính xác của bị đơn để ủy thác lại nhưng nguyên đơn không thể cung cấp được và nguyên đơn yêu cầu Tòa án thông báo trên kênh dành cho người nước ngoài theo quy định của pháp luật. Tòa án đã tiến hành thông báo yêu cầu anh Lu Fang C tham gia tố tụng tại Tòa án nhưng vẫn không có kết quả. Căn cứ Điểm a Khoản 5 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Tòa án giải quyết vắng mặt đối với anh Lu Fang C.

[2] Chị Lê Tường V và anh Lu Fang C kết hôn vào năm 2017 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố L, tỉnh Vĩnh Long nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Tường V là công dân Việt Nam với anh Lu Fang C quốc tịch lãnh thổ Đài Loan là quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài được quy định tại Khoản 25 Điều 3 Luật Hôn nhân và Gia đình của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Tại Điểm d Khoản 1 Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định việc ly hôn mà nguyên đơn hoặc bị đơn là công dân Việt Nam thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Việt Nam. Căn cứ vào Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì việc ly hôn này được áp dụng pháp luật Việt Nam giải quyết.

[3] Nhận thấy chị Lê Tường V và anh Lu Fang C kết hôn do tự tìm hiểu, việc tìm hiểu nhau trong thời gian ngắn, do ngôn ngữ bất đồng nên tìm hiểu nhau chưa kỹ. Trong quá trình chung sống thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị Lê Tường V trình bày do bất đồng ngôn ngữ, phong tục, tập quán nên cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Ngày 26/11/2018, chị Lê Tường V về Việt Nam, hai người không còn chung sống và liên lạc với nhau nữa. Xét thấy hai người ở hai nước khác nhau, trong thời gian dài không liên lạc với nhau, điều này thể hiện không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, không thực hiện nghĩa vụ vợ chồng, quan hệ hôn nhân giữa hai người chỉ tồn tại trên hình thức, thực chất tình cảm vợ chồng không còn. Vì vậy có căn cứ để xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa Lê Tường V và anh Lu Fang C trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình thì việc chị Lê Tường V yêu cầu ly hôn với anh Lu Fang C là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về con chung, tài sản chung và nợ chung chị Lê Tường V không yêu cầu giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Lê Tường V chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Tại phiên Tòa vị Kiểm sát viên phát biểu việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án và đề nghị: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Nhận thấy đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, áp dụng đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 127 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Tường V. Cho chị Lê Tường V được ly hôn với anh Lu Fang C.

2. Án phí: Chị Lê Tường V phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu số 1347 ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Chị Lê Tường V được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Lu Fang C được quyền kháng cáo trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TANDCC: 01b;
- VKSNDTVL: 02b
- CATANDTVL: 01b;
- THADSTVL: 02b;
- UBNDTP: 01b;
- Đ/sự: 02b;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án: 04b.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hữu Tuấn**